TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2024/HS-ST
Ngày: 17- 9- 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Dũng

- Ông Mai Văn Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phương - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H. Sinh năm: 1996, tại TP ..

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ F, phường H, quận N, TP ..

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; thẻ CCCC: 048096008327.

Con ông Nguyễn S (C) và bà Huỳnh Thị N;

Tên vợ Trần Lê Khánh V, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 27/8/2024- Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Lê Ngọc P. Sinh năm: 2001

Hộ khẩu thường trú: Tổ D, thôn G, xã T,huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Nơi tạm trú: Số C Khu Ê, phường H, quận N, TP .- Có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Quốc D. Sinh năm: 1997

Nơi thường trú: thôn G, xã T,huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Nơi tạm trú: Số C Khu Ê, phường H, quận N, TP .- Vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Quốc C. Sinh năm: 2001

Trú tại: Thôn G, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam- Có mặt;

3. Ông Nguyễn Văn N1. Sinh năm: 1998

Trú tại: Tổ C, phường H, quận N, TP .- Vắng mặt;.

4. Ông Nguyễn M. Sinh năm: 1994

Trú tại: Số A Khu Ê, phường H, quận N, TP .- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 24/12/2023, sau khi nhậu xong Nguyễn Quốc C, Lê Ngọc P và Nguyễn Quốc D đi bộ về phòng trọ tại số C, đường K, tổ F, phường H, quận N. Khi đi ngang qua nhà Nguyễn Văn H tại số A, đường K, tổ F, phường H, quận N, nhóm C gặp H đang đứng bên lề đường. Lúc này, H nói "ĐM tụi bây nói to rứa", D nghe không rõ H nói gì nên hỏi lại "Anh nói chi rứa". H nghe D hỏi thì nói lại "Tụi bây nghĩ tụi bây có 03 thằng hả". Nghe H có lời lẽ to tiếng nên C và P có xin lỗi nhưng H không chấp nhận lời xin lỗi. Bực tức thái độ của H nên C và P có lời lẽ to tiếng qua lại với H. Sau đó, H chạy vào bàn nhậu của H đang ngồi nhậu cùng Nguyễn Văn N1, Huỳnh Phước Q trong nhà và H cầm lấy 02 vỏ chai bia hiệu L chạy ra đứng đối diện với P. Lúc này, H dùng tay trái đang cầm 01 vỏ chai bia đánh theo chiều từ trên xuống dưới 01 cái trúng vào vùng trán trái của P làm chai bia vỡ ra thành nhiều mảnh gây thương tích cho P ở vùng mặt (gồm các vùng: trán, má, mũi, miệng). Thấy P bị đánh, C xông vào kẹp cổ và đè H xuống đường. Lúc này, Nguyễn M là anh ruột của H từ trong nhà đi ra thấy Cảm kẹp cổ và đè H xuống đường nên chạy vào nhà lấy 01 tuýp sắt chạy ra. Thấy vậy, D và C bỏ chạy về phòng trọ, P chạy trốn vào bụi cây bên đường nên M cùng H đuổi theo C và D về phòng trọ của C. Khi về phòng trọ, D và C lấy dao và rựa đứng trước cửa phòng thủ nên M và H đứng một lúc rồi đi về. Về đến nhà, N1 chở H đi ăn khuya.

Khi thấy nhóm H bỏ đi, C và D cùng đi tìm P nhưng không thấy nên quay về lại phòng trọ. Khi đi ngang qua nhà H, C nhiều lần lớn tiếng nói"Tao nhớ mặt thằng nào lúc nãy đánh bạn ta", D cũng nói thêm vào "Mi đụng vô bạn ta thì được còn đụng vô ta cả dòng họ mi không yên ổn" rồi đi về. Trên đường về, Cảm nhận được cuộc điện thoại báo vị trí của P đang trốn nên C đi tìm và đưa P đi cấp cứu. Sau khi nghe lời lẽ đe dọa của C và của D, bà Trần Lê Khánh V vợ của H điện thoại nói cho H biết việc có người muốn

đánh cả dòng họ để H cẩn thận. H nghe vậy thì nói N1 chở H về nhà. Khi về nhà, H lấy 01 khúc gỗ dài khoảng 01 m trước nhà rồi đi qua phòng trọ của C và D. N1 và M đi theo sau nhưng không cầm hung khí gì. Khi H đến phòng trọ của C thì chỉ một mình D ở trong phòng. D thấy H cầm thanh gỗ đến nên lấy 01 con dao đứng trước cửa phòng trọ. Lúc này, do lo sợ có camera nên H bảo N1 đi ngắt cầu dao điện. Sau khi Ngọc ngắt cầu dao điện, H xông vào cửa phòng trọ rồi dùng thanh gỗ đánh liên tiếp khoảng 03 đến 04 cái theo chiều từ trên xuống trúng vào đầu, bắp tay và bàn tay trái của D làm thanh gỗ gãy thành 03 khúc. M thấy vậy liền xông vào can ngăn nên H vứt khúc gỗ còn lại trên tay trước phòng trọ rồi đi về.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 39/KLTTCT-TTPYĐN ngày 01/3/2024 của Trung tâm P1 kết luận các tổn thương đối với Lê Ngọc P là 15% (mười lăm phần trăm);

* Tại Kết luận giám định số: 127/KLTTCT-TTPYĐN ngày 17/6/2024 của Trung tâm P1, kết luận các tổn thương đối với Nguyễn Quốc D là 05% (năm phần trăm).

Ngày 20/7/2024, ông Nguyễn Quốc D có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án đối với thương tích của mình do H và N1 gây ra.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKS-NHS ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ (điểm a, i khoản 1 khoản) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về dân sự: Bị hại Lê Ngọc P đã nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo H bồi thường và tiếp tục yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Quốc D không có yêu cầu bồi thường gì.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các hung khí do có liên quan đến hành vi phạm tội:

Một số mảnh vỡ của vỏ chai bia Larue bằng thuỷ tinh; 01 vỏ chai bia Larue bằng thuỷ tinh; 03 đoạn gỗ (ghép lại tạo thành thanh gỗ dài khoảng 1m); 01 cây sắt hình trụ tròn, đường kính 05cm, dài 170cm; 01 cây rựa lưỡi bằng kim loại dài 23cm, cán gỗ dài 37cm; 01 con dao lưỡi bằng kim loại dài 27cm, cán gỗ dài 12cm.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 24/12/2023, tại số A, đường K, thuộc tổ F, phường H, quận N, mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng Nguyễn Văn H đã dùng 01 vỏ chai bia Larua đánh vào vùng trán của ông Lê Ngọc P làm vỏ chai bia vỡ gây thương tích cho ông Lê Ngọc P với tỷ lệ thương tích 15%, đồng thời ngay sau đó, tại phòng trọ của P, tại số C, đường K, H tiếp tục đã dùng thanh gỗ đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Quốc D (bạn ở cùng phòng trọ của P) với tỷ lệ 05%.

[3] Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 78/CT-VKS-NHS ngày 14/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H thì thấy: Mặc dù giữa bị cáo H và ông Lê Ngọc P không có mâu thuẫn gì nhưng khi Nguyễn Quốc C, Lê Ngọc P và Nguyễn Quốc D đi ngang qua nhà Nguyễn Văn H thì xảy ra mâu thuẫn nên H chạy vào bàn nhậu của H đang ngồi nhậu cầm lấy 02 vỏ chai bia là hung khí nguy hiểm và dùng tay trái đang cầm 01 vỏ chai bia vào vùng trán trái của P làm chai bia vỡ ra thành nhiều mảnh gây thương tích cho P ở vùng mặt (gồm các vùng: trán, má, mũi, miệng) gây thương tích 15%. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã xâm hại quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã có hành vi coi thường sức khỏe của ông P nên đã có hành vi gây thương tích cho ông P, phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã bồi thường được một phần thiệt hại cho người bị hại, tại phiên toà người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một mức án khi lượng hình.

- Đối với Nguyễn M: Sau khi thấy Cảm kẹp cổ và đè H (em trai M) xuống đường thì dùng tuýp sắt đuổi đánh P nhưng không đuổi kịp. Thời điểm M đuổi đánh P là sau thời điểm H đánh P nên không có cơ sở xác định M là đồng phạm của H trong việc gây

thương tích cho P. M không tham gia cùng với H gây thương tích cho D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N không đề cập xử lý đối với M là có cơ sở.

- Đối với Nguyễn Văn N1: N1 có hành vi giúp sức cho H gây thương tích cho Nguyễn Quốc D nhưng D không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N chuyển hồ sơ đến Công an quận N xử lý vi phạm hành chính đối với N1 là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Quốc C: Cảm có hành vi kẹp cổ và đè H xuống đất ngay để ngăn cản H tiếp tục đánh P và hành vi của C không gây thương tích cho H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N không đề cập xử lý đối với C là có cơ sở.

- Đối với Trần Lê Khánh V: Do lo sợ H bị đánh nên chị V điện thoại báo cho H biết việc có người đến nhà đe dọa đánh để H cẩn thận, không có mục đích kích động H đi đánh D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N không đề cập xử lý đối với V là có cơ sở.

[4] **Xét về trách nhiệm dân sự:** Sau khi vụ án xảy ra ông Lê Ngọc P yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường tiền thuốc men chữa trị là 15.000.000 đồng và tiền thẩm mỹ lại khuôn mặt là 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn H đã bồi thường được 5.000.000 đồng tiền thuốc men chữa trị; tại phiên toà Nguyễn Văn H đồng ý bồi thường với yêu cầu của ông P số tiền 40.000.000 đồng còn lại. Do đó, cần buộc Nguyễn Văn H tiếp tục bồi thường cho ông P số tiền 40.000.000 đồng là phù hợp. Riêng ông Nguyễn Quốc D không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập đến.

[4] **Xét về vật chứng:** Đối với một số mảnh vỡ của vỏ chai bia Larue bằng thuỷ tinh; 01 vỏ chai bia Larue bằng thuỷ tinh; 03 đoạn gỗ (ghép lại tạo thành thanh gỗ dài khoảng 1m); 01 cây sắt hình trụ tròn, đường kính 05cm, dài 170cm; 01 cây rựa lưỡi bằng kim loại dài 23cm, cán gõ dài 37cm; 01 con dao lưỡi bằng kim loại dài 27cm, cán gỗ dài 12cm. Đây là hung khí liên quan đến vụ án, xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5]Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ (điểm a, i khoản 1) khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 27/8/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại Lê Ngọc P số tiền là 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một số mảnh vỡ của vỏ chai bia Larue bằng thuỷ tinh; 01 vỏ chai bia Larue bằng thuỷ tinh; 03 đoạn gỗ (ghép lại tạo thành thanh gỗ dài khoảng 1m); 01 cây sắt hình trụ tròn, đường kính 05cm, dài 170cm; 01 cây rựa lưỡi bằng kim loại dài 23cm, cán gỗ dài 37cm; 01 con dao lưỡi bằng kim loại dài 27cm, cán gỗ dài 12cm.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP . đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/8/2024.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/9/2024.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Lâm